

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 150 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng
Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2020, văn bản số 5792/UBND-XD ngày 01/9/2021 và đề nghị của Bộ Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 127/BC-BXD ngày 27 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi ranh giới:

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo có tổng diện tích tự nhiên là 56.685 ha, gồm 4 đơn vị hành chính: xã Sơn Kim I, xã Sơn Kim II, xã Sơn Tây và thị trấn Tây Sơn thuộc huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Ranh giới được xác định như sau:

- Phía Bắc: giáp xã Sơn Hồng, huyện Hương Sơn.
- Phía Nam: giáp huyện Vũ Quang.

- Phía Đông: giáp xã Sơn Lĩnh và xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn.

- Phía Tây: giáp tỉnh Bôlykhămxay, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Phạm vi lập Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đến năm 2045 có diện tích khoảng 23.400 ha nằm tại vùng lõi của khu kinh tế.

2. Mục tiêu:

- Tạo điều kiện để phát huy tổng hợp các tiềm năng của khu kinh tế, phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo năng động, hiệu quả, có bản sắc, có tầm cỡ quốc tế và phù hợp với các điều kiện của bối cảnh phát triển mới.

- Định hướng phát triển khu kinh tế đảm bảo phát triển phù hợp trong giai đoạn trước mắt, bền vững trong tương lai lâu dài. Cụ thể hoá chủ trương của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý xây dựng, triển khai các quy hoạch chi tiết và các dự án đầu tư trong khu kinh tế.

3. Tính chất:

- Là cửa ngõ giao thương quốc tế và đầu mối giao thông quan trọng trong nước và quốc tế trên hành lang kinh tế Đông Tây.

- Là Khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, bao gồm: thương mại - dịch vụ - du lịch - công nghiệp - đô thị và nông lâm nghiệp.

- Là trung tâm văn hóa, dịch vụ du lịch của tỉnh Hà Tĩnh và vùng Bắc Trung Bộ.

- Có vị trí quan trọng về an ninh - quốc phòng.

4. Quan điểm lập điều chỉnh quy hoạch:

- Phát huy tổng hợp các tiềm năng và lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa chính trị, đất đai, hạ tầng, văn hóa - xã hội..., để phát triển phù hợp với bối cảnh, vị thế và tính chất của khu kinh tế.

- Quy hoạch khu kinh tế phát triển năng động, hiệu quả và bền vững về kinh tế, xã hội, cảnh quan và môi trường, khai thác được các cơ hội phát triển và đáp ứng được các nhu cầu phát triển.

- Chú trọng cải tạo và nâng cấp các khu dân cư và cơ sở kinh tế - kỹ thuật hiện hữu để khai thác tối đa các tiềm lực sẵn có về hệ thống hạ tầng, nhà ở và con người, đồng thời, tạo ra các không gian phát triển kinh tế mới.

5. Quy mô dân số và đất xây dựng:

- Dự báo sơ bộ quy mô dân số đến năm 2045: khoảng 60.000 người.

- Dự báo sơ bộ nhu cầu đất xây dựng các khu chức năng chính: khoảng 2.500 ha.

6. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:

Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được nghiên cứu, lựa chọn trong quá trình lập quy hoạch, để đảm bảo phù hợp nhất với điều kiện hiện trạng cũng như mục tiêu phát triển của mỗi khu vực và toàn khu kinh tế, đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn hiện hành.

7. Nội dung nghiên cứu quy hoạch:

Thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. Các yêu cầu cụ thể như sau:

- Đánh giá điều kiện tự nhiên và hiện trạng: Phân tích và đánh giá mối quan hệ vùng, vai trò và vị thế của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

+ Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên và hiện trạng về kinh tế xã hội, dân số, lao động, văn hóa, sử dụng đất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, môi trường và những yếu tố đặc thù khác của khu vực lập quy hoạch.

+ Đánh giá tình hình triển khai thực hiện và rà soát nội dung các quy hoạch, các dự án đã có, đang còn hiệu lực.

- Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đảm bảo phù hợp với Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành và các chủ trương, định hướng và chính sách phát triển có liên quan.

- Rà soát, kế thừa các yếu tố còn phù hợp của đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, kết quả đầu tư và thu hút đầu tư trong thời gian qua, đề xuất các nội dung điều chỉnh cần thiết để đáp ứng nhu cầu phát triển và phù hợp với bối cảnh phát triển mới.

- Xác định quan điểm, mục tiêu phát triển khu kinh tế: nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh nội dung của quan điểm, mục tiêu, chiến lược phát triển khu kinh tế đã được xác định trong nhiệm vụ quy hoạch, trong quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh và các nghiên cứu có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý của các bên liên quan về quan điểm, mục tiêu phát triển và thống nhất lựa chọn, trong quá trình nghiên cứu đồ án. Quan điểm, mục tiêu phát triển khu kinh tế cần được trình bày rõ ràng về cả ba khía cạnh phát triển bền vững là: kinh tế, văn hoá xã hội, sinh thái môi trường cần thiết cho định hướng phát triển được các bên thống nhất lựa chọn.

- Khớp nối và nghiên cứu các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và các phương án phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên đã được xác định đối với

khu kinh tế; phân tích, rà soát và đề xuất lựa chọn về tầm nhìn, các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phù hợp để làm cơ sở đề xuất định hướng và chiến lược phát triển không gian của khu kinh tế, đồng thời xác định động lực phát triển của khu kinh tế.

- Dự báo về dân số, lao động của khu kinh tế.

- Định hướng phát triển không gian:

+ Rà soát và đề xuất về mô hình phát triển, hướng phát triển của khu kinh tế; định hướng và nguyên tắc phát triển đối với các khu vực chức năng, để đảm bảo việc phát triển khu kinh tế được linh hoạt và hiệu quả trong suốt lộ trình thực hiện quy hoạch, hướng tới các mục tiêu và tầm nhìn phát triển đã thống nhất lựa chọn và dành quỹ đất để dự trữ phát triển kinh tế - xã hội huyện Hương Sơn trong thời gian tới.

+ Tổ chức hệ thống không gian mở công cộng và cấu trúc sinh thái làm khung định dạng cho quá trình phát triển không gian xây dựng của khu kinh tế.

+ Tổ chức hệ thống trung tâm phù hợp với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chiến lược phát triển không gian, phù hợp với định hướng phát triển các khu dân cư và các khu vực chức năng của khu kinh tế.

+ Xác định các khu vực kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, hệ thống quảng trường, khu vực cửa ngõ, công trình điểm nhấn của khu kinh tế.

+ Đề xuất giải pháp tổ chức không gian các khu vực trọng điểm và quy định kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan các khu vực đặc trưng trong khu kinh tế.

- Dự báo quy mô đất xây dựng và định hướng quy hoạch sử dụng đất. Trong đó, cần đảm bảo một số yêu cầu như sau:

+ Ưu tiên sử dụng quỹ đất để phát huy tiềm năng, phát triển các hoạt động kinh tế theo các chiến lược phát triển kinh tế đã được lựa chọn, tạo động lực phát triển.

+ Chú trọng bảo vệ môi trường cảnh quan sinh thái, đảm bảo chất lượng môi trường sống và hiệu quả phát triển của khu kinh tế - đề xuất các chiến lược về môi trường.

+ Các khu đô thị phát triển mới phải có vị trí phù hợp, thuận lợi kết nối với các khu vực khác trong khu kinh tế, tiết kiệm quỹ đất, thuận lợi cho việc cung cấp hạ tầng và giảm chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng.

+ Các khu dân cư hiện hữu được ưu tiên cải tạo nâng cấp, đóng góp tích cực cho quá trình hình thành và phát triển khu kinh tế; kết nối tốt với các không gian phát triển mới.

+ Nội dung quy hoạch sử dụng đất cần bao gồm các quy định theo lộ trình thực hiện quy hoạch để phát huy tốt nhất giá trị quỹ đất của từng khu vực trong suốt quá trình hình thành và phát triển khu kinh tế.

+ Xác định phạm vi, quy mô, các chỉ tiêu sử dụng đất trong khu kinh tế phù hợp với các chiến lược và mục tiêu phát triển, tầm nhìn đã lựa chọn và theo yêu cầu phát triển từng giai đoạn hoặc theo lộ trình phát triển khu kinh tế.

- Đề xuất lựa chọn các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo từng giai đoạn hoặc theo lộ trình phát triển khu kinh tế. Tổng hợp các chỉ tiêu quy hoạch thành khung tiêu chí kiểm soát và thúc đẩy phát triển để làm công cụ quản lý phát triển khu kinh tế.

- Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật:

+ Phân lưu vực tiêu thoát nước chính; hướng thoát nước; vị trí, quy mô các công trình tiêu thoát nước; đề xuất các giải pháp về thoát nước mưa kết hợp các giải pháp tạo hồ điều hoà, nạo vét lòng sông, tạo không gian cây xanh làm hành lang bảo vệ, các giải pháp chống ngập úng, sạt lở... Lưu ý kết hợp các giải pháp thiết kế kỹ thuật với các giải pháp tổ chức không gian mở công cộng để nâng cao giá trị không gian cây xanh mặt nước, nâng cao giá trị quỹ đất và chất lượng môi trường sống, tạo bản sắc cho các không gian xây dựng.

+ Phân loại, phân cấp và tổ chức mạng lưới giao thông đối ngoại và giao thông nội bộ trong khu kinh tế, đảm bảo mối liên hệ với quốc tế và trong nước, giữa các khu chức năng trong khu kinh tế và với các vùng lân cận. Xác định vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông; xác định chỉ giới đường đỏ các trục chính và hệ thống hào, tuynel kỹ thuật; chú trọng tổ chức hệ thống giao thông công cộng và hệ thống bến, bãi đỗ xe kết nối giữa các khu chức năng trong khu kinh tế cũng như với các khu vực lân cận để nâng cao hiệu quả hoạt động, sức hấp dẫn và vai trò của khu kinh tế đối với các khu vực lân cận; nâng cao chất lượng sống và dịch vụ du lịch trong khu kinh tế.

+ Đề xuất các giải pháp cải tạo, chỉnh trị (nếu cần thiết) đối với hệ thống sông, hồ trong khu vực nghiên cứu quy hoạch và xác định cao độ nền đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và phát triển các khu chức năng bền vững. Riêng đối với khu vực dân cư hiện hữu, cần xác định cụ thể các khu vực có cao độ nền chưa hợp lý để có giải pháp khắc phục phù hợp, đảm bảo phòng chống thiên tai. Chú trọng giải pháp và lộ trình hợp lý để kết nối về cao độ nền xây dựng giữa các khu vực hiện hữu và các khu vực phát triển mới, cũng như đảm bảo thoát nước chủ động cho các khu dân cư hiện hữu, khi các khu vực lân cận được xây dựng mới ở cao độ nền cao hơn.

+ Cấp nước: xác định nguồn và tiêu chuẩn cấp nước, dự báo nhu cầu dùng nước. Nghiên cứu xây dựng các giải pháp bảo vệ nguồn và các công trình đầu mối cấp nước.

+ Cấp điện, thông tin liên lạc: xác định chỉ tiêu và tiêu chuẩn thiết kế, dự báo nhu cầu sử dụng. Đề xuất giải pháp hệ thống công trình chính cấp điện và cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc.

+ Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang: xác định chỉ tiêu, dự báo tổng lượng nước thải và chất thải rắn cần được thu gom xử lý,... Đề xuất giải pháp quy hoạch mạng lưới thu gom và bố trí công trình đầu mối cùng công nghệ xử lý kèm theo.

+ Xác định nhu cầu đất nghĩa trang, vị trí và quy mô nghĩa trang.

+ Xác định vị trí, quy mô các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

- Đánh giá môi trường chiến lược:

+ Xác định các vấn đề môi trường chính, những bất cập trong và ngoài khu vực lập quy hoạch.

+ Hiện trạng các nguồn ô nhiễm có ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường.

+ Dự báo diễn biến môi trường trong quá trình lập và thực hiện quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế.

+ Đề xuất các biện pháp phòng ngừa và thứ tự ưu tiên thực hiện; đề xuất các khu vực cách ly, bảo vệ môi trường.

+ Nội dung đánh giá môi trường chiến lược cần đảm bảo xây dựng được phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn.

- Đề xuất các hạng mục ưu tiên đầu tư, sơ bộ nhu cầu vốn và nguồn lực thực hiện. Các hạng mục ưu tiên đầu tư hàng đầu là các dự án có vai trò động lực, có ý nghĩa chiến lược, thúc đẩy sự phát triển trong khu kinh tế.

8. Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

9. Tổ chức thực hiện:

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan tổ chức lập và trình duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Thời gian lập quy hoạch: không quá 12 tháng.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh bố trí nguồn vốn, phê duyệt tổng dự toán chi phí lập quy hoạch; phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045 theo quy định.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Quốc phòng, Thông tin truyền thông, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KGVX, NN, NC, KTTH, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2b). Tuần 10



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Văn Thành